

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/VHFP/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH VÂN HỒ

Địa chỉ trụ sở: Tiểu khu 4, Thị Trấn Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La.

Địa chỉ sản xuất: Bản Co Chàm, Xã Lóng Luông, Huyện Vân Hồ, Tỉnh Sơn La.

Mã số doanh nghiệp: 2901804793

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 12/2023/NNPTNT-SL

Ngày cấp: 14/08/2023. Nơi cấp: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tỉnh Sơn La.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm:

HẠT MẮC CA SẤY

2. Thành phần: Hạt mắc ca nguyên vỏ (100%).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 270 ngày kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 500 g hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

4.2. Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì túi giấy, lớp tiếp xúc với thực phẩm là nhựa PE chuyên dùng cho thực phẩm, đảm bảo yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4

2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/kg	2
2	Arsen (As)	mg/kg	1

3. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	<i>E. coli</i>	CFU/g	10 ²
2	<i>Salmonella</i>	CFU/25 g	Không phát hiện

4. Thông tư số 50/2016/TT-BYT Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

5. Chỉ tiêu vi sinh vật (Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	<i>Coliform</i>	CFU/g	10
3	<i>Cl. perfringens</i>	CFU/g	10
4	<i>B.cereus</i>	CFU/g	10 ²
5	TSBTNM-M	CFU/g	10 ²



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Sơn La, ngày 09 tháng 11 năm 2023

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

Tổng Giám đốc



VŨ ANH TUẤN





ĐƯỜNG CHỈ DẪN XE

KHU VỰC KHOA ZIP

TH

FVF



Hạt Mắc Ca Sấy

Không Sử Dụng Chất Bảo Quản

Khối lượng tịnh: 500 g

Câu chuyện thật của FVF

Khát khao khai mở một cơn đường, một sự mệnh,
Trần quý Mẹ Thiên nhiên - Người đã cho ta những
cánh đồng vàng ươm, những hệ sinh thái trái cây
cùng ong bướm xây nên một ngọt cho đời, tốt cho
sức khỏe.

Với sự nỗ lực không ngừng nghỉ, chúng tôi đã
chất lọc bằng nhiều phương pháp khác nhau giữ
trọn hương vị tự nhiên, ngon ngọt, bổ dưỡng qua
những sản phẩm mang tên FVF - Hoàn toàn từ
thiên nhiên.

Love

Hạt Mắc Ca Sấy

Không Sử Dụng Chất Bảo Quản

Dried Macadamia Nuts

No Added Preservatives

Thành Phần Dinh Dưỡng Trung Bình Trong 100 g*
Nutrition Information Per 100 g

Năng lượng / Energy	762.5	kcal
Chất đạm / Protein	9.5	g
Carbohydrat / Carbohydrate	9	g
Chất béo / Fat	76.5	g
(*) Tính trên 100 g nhân hạt.		

THÀNH PHẦN: Hạt mắc ca nguyên vỏ (100%).

INGREDIENT: In-shell macadamia nuts (100%).

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng khi sản phẩm
có dấu hiệu hư hỏng, hết hạn sử dụng. Gói hút ẩm
đóng kèm trong túi, không ăn được, để xa tầm tay trẻ em.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

Production and expiry date: See on pack.

Sản phẩm của:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH VẠN HỒ

Địa chỉ trụ sở: Tiểu khu 4, Thị Trấn Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La.

Địa chỉ sản xuất: Bản Co Châm, Xã Lũng Luông, Huyện Vân Hồ, Tỉnh Sơn La.

Sản xuất tại Việt Nam / Made in Vietnam.

Product of: VAN HO CLEAN FOOD PROCESSING JOINT STOCK COMPANY

Số TCCS 03/2023/VHFP

Được sản xuất theo hợp đồng sử dụng đối tượng quyền sở hữu trí tuệ.



ĐỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
Hotline: 1800 54 54 18
Email: info@vanhofoods.com.vn
Website: www.vanhofoods.com.vn





ĐƯỜNG CHỈ DẪN XÉ

KHU VỰC KHOÁ ZIP

TH 
FVF

Hạt Mắc Ca Sấy

Không Sử Dụng Chất Bảo Quản
Hoàn Toàn Từ Trái Cây Tự Nhiên

Dried Macadamia Nuts

No Added Preservatives

Purely Made from Natural Fruit

Thành Phần Dinh Dưỡng Trung Bình Trong 100 g*

Nutrition Information Per 100 g

Năng lượng / Energy	762,5 kcal
Chất đạm / Protein	9,5 g
Carbohydrat / Carbohydrate	9 g
Chất béo / Fat	76,5 g

(*) Tính trên 100 g nhân hạt.

THÀNH PHẦN: Hạt mắc ca nguyên vỏ (100%).

INGREDIENT: In-shell macadamia nuts (100%).

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng khi sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng, hết hạn sử dụng. Sản phẩm có chứa gói hút ẩm. Không ăn (uống) gói này.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

Production and expiry date: See on pack.

Sản phẩm của:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH VĂN HỒ

Địa chỉ trụ sở: Tiểu khu 4, Thị Trấn Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La.

Địa chỉ sản xuất: Bản Co Chàm, Xã Lũng Luông, Huyện Văn Hồ, Tỉnh Sơn La.

Sản xuất tại Việt Nam / Made in Vietnam.

Product of: **VAN HO CLEAN FOOD PROCESSING JOINT STOCK COMPANY**

Số TCCS 03:2023/VHFP

Được sản xuất theo hợp đồng sử dụng đối tượng quyền sở hữu trí tuệ.

Câu chuyện thật của FVF

Khát khao khai mở một con đường, một sứ mệnh. Trân quý Mẹ Thiên nhiên - Người đã cho ta những cánh đồng vàng ươm, những hệ sinh thái trái cây cùng ong bướm xây nên mật ngọt cho đời, tốt cho sức khỏe.

Với sự nỗ lực không ngừng nghỉ, chúng tôi đã chắt lọc bằng nhiều phương pháp khác nhau giữ trọn hương vị tự nhiên, ngon ngọt, bổ dưỡng qua những sản phẩm mang tên FVF - Hoàn toàn từ thiên nhiên.

Tô Lê

Hướng dẫn sử dụng: Dùng dụng cụ tách vỏ lấy nhân hạt để sử dụng trực tiếp hoặc chế biến các món ăn.

Instructions for use: Use the nut cracker to open shells and get kernels to consume directly or use in food processing.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Sau khi mở, bảo quản trong bao bì kín và sử dụng trong vòng 7 ngày.

Storage: Store in a cool, dry place, keep away from direct sunlight. After opening, store in sealed packaging and use within 7 days.

Trong túi có chứa dụng cụ tách vỏ.

Contains nut cracker inside packaging.



DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Hotline: 1800 54 54 18

Email: cskh@thtruefood.com.vn

Website: www.thtruefood.com.vn



8 935319 511362

Mc

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu :	743-2023-00129078	
Mã số kết quả :	AR-23-VD-143708-02-VI / EUVNHC-00235803	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH VÂN HỒ

Tiểu khu 4, Thị Trấn Mộc Châu, Huyện Mộc Châu
Tỉnh Sơn La, Việt Nam

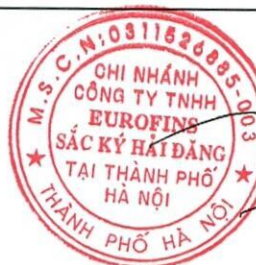
Tên mẫu : HẠT MẮC CA SẤY
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong túi zip
Ngày nhận mẫu : 07/10/2023
Thời gian thử nghiệm : 09/10/2023 - 13/10/2023
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 13/10/2023
Mã số PO của khách hàng : NGM2231102233-HN

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD165 VD (a) Béo	%	EVN-R-RD-2-TP-3498 (Ref. FAO Food 14/7-1986)	76.9
2	VW0A2 VW Carbohydrates	%	AOAC 986.25	10.5
3	VW0A4 VW Năng lượng	kcal/ 100 g	FAO 2003 77	774
4	VW066 VW (a) Protein	%	N79-R-RD1-TP-9757 (Ref. TCVN 8125:2015)	9.86

Ký tên



Ngô Thị Ái Vi
Trưởng phòng Thí nghiệm Chi nhánh Hà Nội



Trần Thị Mỹ Dung
Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Ngô Thị Ái Vi 03/11/2023, và được phê duyệt điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 03/11/2023.

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

"VW": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm CN CT TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại Hà Nội. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-23-VD-143708-01/743-2023-00129078, xuất ngày 02/11/2023; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2023-00129082
Mã số kết quả : AR-23-VD-143712-02-VI / EUVNHC-00235803



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH VÂN HỒ

Tiểu khu 4, Thị Trấn Mộc Châu, Huyện Mộc Châu
Tỉnh Sơn La, Việt Nam

Tên mẫu : HẠT MẮC CA SẤY
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong túi zip
Ngày nhận mẫu : 07/10/2023
Thời gian thử nghiệm : 07/10/2023 - 12/10/2023
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 13/10/2023
Mã số PO của khách hàng : NGM2231102233-HN

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VW020 VW (a) <i>Salmonella spp.</i>	/25 g	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Không phát hiện
2	VW019 VW (a) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=10)
3	VW014 VW (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=10)
4	VW015 VW (a) <i>Coliforms</i>	cfu/ g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	Không phát hiện (LOD=10)
5	VW025 VW (a) <i>Bacillus cereus</i>	cfu/ g	AOAC 980.31	Không phát hiện (LOD=10)
6	VW012 VW (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ g	ISO 4833-1:2013/Amd 1-2022	Không phát hiện (LOD=10)
7	VW0AA VW Tổng số bào tử nấm men & nấm mốc	cfu/ g	N79-R-RD2-TP-9637/9633 (Ref. TCVN 8275-1:2010; TCVN 8275-2:2010)	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên



Ngô Thị Ái Vi
Trưởng phòng Thí nghiệm Chi nhánh Hà Nội



Trần Thị Mỹ Dung
Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Ngô Thị Ái Vi 03/11/2023, và được phê duyệt điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 03/11/2023.

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

"VW": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm CN CT TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang tại Hà Nội. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-23-VD-143712-01/743-2023-00129082, xuất ngày 02/11/2023; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2023-00129081
Mã số kết quả : AR-23-VD-143711-02-VI / EUVNHC-00235803



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH VÂN HỒ

Tiểu khu 4, Thị Trấn Mộc Châu, Huyện Mộc Châu
Tỉnh Sơn La, Việt Nam

Tên mẫu : HẠT MẮC CA SẤY
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong túi zip
Ngày nhận mẫu : 07/10/2023
Thời gian thử nghiệm : 09/10/2023 - 13/10/2023
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 13/10/2023
Mã số PO của khách hàng : NGM2231102233-HN

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD28P VD Sulfuryl fluoride	mg/ kg	AOAC 975.08 Mod	Không phát hiện (LOD=0.05)
2	VW068 VW (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	TCVN 7596:2007 (ISO 16050:2003)	Không phát hiện (LOD=0.5)
3	VW068 VW (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	TCVN 7596:2007 (ISO 16050:2003)	Không phát hiện (LOD=0.5)
4	VDFU0 VD (a) Hydrogen phosphide (PH ₃)	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5205	Không phát hiện (LOD=0.003)
5	VDB78 VD (a) Methyl bromide	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5203	Không phát hiện (LOD=0.002)
6	VW071 VW (a) Arsen (As)	mg/ kg	N79-R-RD1-TP-12629 (Ref. AOAC 2015.01)	Không phát hiện (LOD=0.01)
7	VW072 VW (a) Chì (Pb)	mg/ kg	N79-R-RD1-TP-12629 (Ref. AOAC 2015.01)	Không phát hiện (LOD=0.017)
8	VDGJ6 VD Bromide ion	mg/ kg	TCVN 8425-2:2010	Không phát hiện (LOD=1)
9	VD3WH VD (a) Endosulfan (sum of alpha- and beta-isomers and endosulfan-sulphate expresses as endosulfan)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
10	VD3WU VD (a) Methidathion	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
11	VD3PB VD (a) Piperonyl butoxid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
12	VD3S6 VD Pyrethrins (sum of Pyrethrin I,II, Cinerin I,II, Jasmolin I,II)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên



Ngô Thị Ái Vi
Trưởng phòng Thí nghiệm Chi Nhánh Hà Nội




Trần Thị Mỹ Dung
Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Ngô Thị Ái Vi 03/11/2023, và được phê duyệt điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 03/11/2023.

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.(a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.
"VW": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm CN CT TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại Hà Nội. (a) chủ thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.
(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-23-VD-143711-01/743-2023-00129081, xuất ngày 02/11/2023; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)

